

HỘI KHOA HỌC LỊCH SỬ TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

HUẾ XƯA & NAY

HUE PAST AND PRESENT

- Phát biểu của đồng chí Phan Ngọc Thọ - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh tại Đại hội Hội Khoa học lịch sử tỉnh lần thứ VI, nhiệm kỳ 2020-2025
- Thư chúc mừng Đại hội Hội Khoa học lịch sử tỉnh Thừa Thiên Huế của PGS.TS. Trần Đức Cường - Chủ tịch Hội Khoa học lịch sử Việt Nam
- Cơ nghiệp muôn đời: "Việc gì cũng thường làm ơn cho dân"
- Hoa xuân Tết Huế
- Những nhân tố tác động đến sự hình thành và phát triển tín ngưỡng thờ Mẫu Tứ phủ ở Huế
- Nhà báo Vương Hồng - người tiêu biểu một thế hệ dẫn thân cho văn hóa Huế

163

(3-4/2021)



NHÀ XUẤT BẢN THUẬN HÓA



Kinh điển

HUẾ

XUÂN & NAY

HỘI KHOA HỌC LỊCH SỬ TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

ĐẠI HỘI HỘI KHOA HỌC LỊCH SỬ TỈNH THỪA THIÊN HUẾ LẦN THỨ VI

- Phát biểu của đồng chí Phan Ngọc Thọ - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh tại Đại hội Hội Khoa học lịch sử tỉnh lần thứ VI, nhiệm kỳ 2020-2025 3
- Thu chúc mừng Đại hội Hội Khoa học lịch sử tỉnh Thừa Thiên Huế của PGS.TS. Trần Đức Cường - Chủ tịch Hội Khoa học lịch sử Việt Nam 7
- Phát biểu tại Hội nghị Ban Chấp hành lần 1, khóa VI (2020-2025), ngày 29-12-2021 ĐỖ BANG 8

SỬ HỌC & NHỮNG VẤN ĐỀ LỊCH SỬ

- Cơ nghiệp muôn đời: "Việc gì cũng thường làm an cho dân" NGUYỄN ANH HUY & ĐỖ MINH ĐIỀN 11
- Các loại tiền được lưu hành ở Đàng Trong thời chúa Nguyễn HỒ CHÂU 18
- Kế hoạch xây dựng dân lũy, bố trí đại pháo phòng thủ cửa biển Đà Nẵng, Thuận An thời Thiệu Trị PHAN TẤN TỐ 28

VĂN HÓA & DI SẢN VĂN HÓA

- Con trâu, từ ngôn ngữ đến biểu tượng văn hóa TRẦN VĂN SÁNG 38
- Hoa xuân Tết Huế TRẦN NGUYỄN KHÁNH PHONG 46
- Những nhân tố tác động đến sự hình thành và phát triển tín ngưỡng thờ Mẫu Tứ phủ ở Huế NGUYỄN HỮU PHÚC 58
- Nhà báo Vương Hồng - người tiêu biểu một thế hệ dân thân cho văn hóa Huế ĐỖ BANG 71

THỪA THIÊN HUẾ - NHỮNG GÓC NHÌN HÔM NAY

- Việc tổ chức lễ Tết cổ truyền ở các dân tộc thiểu số Trung Trung Bộ: Thực trạng và những vấn đề đặt ra NGUYỄN VĂN MẠNH 77

DIỄN ĐÀN NHỮNG NGƯỜI YÊU THÍCH LỊCH SỬ

- Sắc xuân trên di bút của Võ Vương Nguyễn Phúc Khoát TRẦN VIỆT ĐIỀN 83

THÔNG TIN TƯ LIỆU

- Tết Tân Sửu (2021) nhớ "Tết Mậu Thân (1968)" - kỷ ức những lần trao đổi học thuật tại Đại học Harvard (Mỹ) LÊ CUNG 87
- Hội thảo khoa học: "Xây dựng chính sách tổ chức Tết cổ truyền các dân tộc thiểu số ở Tây Nguyên và Trung Bộ" TRẦN NGUYỄN KHÁNH PHONG 93
- Đại hội Hội Khoa học lịch sử tỉnh Thừa Thiên Huế lần thứ VI, nhiệm kỳ 2020-2025 ANH TUẤN 95

VIỆC TỔ CHỨC LỄ TẾT CỔ TRUYỀN Ở CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ TRUNG TRUNG BỘ: THỰC TRẠNG VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA

NGUYỄN VĂN MẠNH*

1. Mở đầu

Lễ Tết theo phong tục của đồng bào các dân tộc thiểu số ở nước ta là một di sản văn hóa truyền thống mang nhiều giá trị đặc trưng: Giá trị tâm linh, bảo tồn văn hóa dân tộc, giá trị cộng đồng, giá trị giáo dục, giá trị hướng về nguồn cội, giá trị kinh tế... Các giá trị của lễ Tết theo phong tục đó trong những năm gần đây cùng với quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, có xu hướng hoặc bị lãng quên, hoặc nhập vào Tết Nguyên đán như người Kinh. Tình hình đó ít nhiều mang đến những bất khoản, lo nghĩ cho sự bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa tộc người ở nước ta hiện nay. Bài viết này, vì vậy, trên cơ sở nghiên cứu điển dã tại vùng đồng bào các dân tộc thiểu số ở Trung Trung Bộ nước ta, tập trung đề cập đến một số vấn đề sau đây: 1. Dân cư và phân bố dân cư của các dân tộc thiểu số Trung Trung Bộ (vùng miền núi các tỉnh từ Quảng Bình đến Thừa Thiên Huế); 2. Lễ Tết theo phong tục của các dân tộc thiểu số Trung Trung Bộ; 3. Xu hướng và giải pháp về việc tổ chức lễ Tết cổ truyền cho đồng bào.

2. Dân cư và phân bố dân cư của các dân tộc thiểu số Trung Trung Bộ

Trung Trung Bộ từ Quảng Bình đến Thừa Thiên Huế có 4 dân tộc thiểu số (không kể các dân tộc Hoa, Tày, Nùng...): Chứt, Bru-Vân Kiều, Tà Ôi, Cótu, với hơn 100.000 người sinh sống, thuộc các nhóm ngôn ngữ Việt - Mường, Môn - Khơme, chiếm khoảng 6% dân số ở các tỉnh, nhưng lại phân bố trên một địa bàn rộng lớn ở vùng rừng núi (khoảng 70% diện tích đất tự nhiên của vùng). Nếu tính cả người Việt di cư lên vùng rừng núi trong những năm gần đây, mật độ dân số ở vùng rừng núi các tỉnh nơi đây chỉ khoảng 28 người/1km², có những vùng núi cao mật độ dân số chỉ 8-10 người/1km². Cụ thể, dân số các thành phần dân tộc thiểu số trên địa bàn các tỉnh miền Trung được phân bố như sau:

* PGS. TS. Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế.
Ngày nhận bài: 4-1-2021; Ngày biên tập: 10-1-2021.

- Tỉnh Quảng Bình có 2 dân tộc: Người Bru-Vân Kiều và người Chứt. Dân tộc Bru-Vân Kiều có 10.996 người, chiếm 1,38% dân số toàn tỉnh, thuộc nhóm ngôn ngữ Môn - Khmer gồm 4 nhóm tộc người: Vân Kiều, Tri, Khùa, Ma Coong. Địa bàn cư trú chủ yếu của nhóm người này thuộc các xã vùng cao của huyện Lệ Thủy, Quảng Ninh, Bố Trạch và Minh Hóa. Dân tộc Chứt có 4.815 người, chiếm 0,5% dân số toàn tỉnh, thuộc nhóm ngôn ngữ Việt - Mường gồm 5 nhóm tộc người: Sách, Mây, Rục, A Rem, Mã Liêng. Địa bàn cư trú của người Chứt thuộc một số xã vùng cao, miền núi của các huyện Bố Trạch, Tuyên Hoá, Minh Hóa.

- Tỉnh Quảng Trị có 2 dân tộc (Người Tà Ôi và người Vân Kiều): Dân tộc Tà Ôi có 10.179 người, chiếm 1,7% dân số toàn tỉnh; dân tộc Vân Kiều có khoảng 43.312 người (7,3% dân số toàn tỉnh) và cùng cư trú ở phía tây nam huyện Đakrông và huyện Hướng Hóa.

- Tỉnh Thừa Thiên Huế có 3 dân tộc: Dân tộc Tà Ôi có khoảng 24.465 người, chiếm 2,34% tổng dân số của tỉnh; dân tộc Cộtu có 12.178 người, (1,17%); dân tộc Vân Kiều 783 người (0,075%).

3. Lễ Tết theo phong tục của các dân tộc thiểu số ở Trung Trung Bộ

Theo phong tục, các dân tộc thiểu số ở Trung Trung Bộ thường đón Tết riêng theo nông lịch của từng dân tộc, cụ thể như sau:

3.1. Người Tà Ôi

Người Tà Ôi thường đón Tết riêng theo nông lịch của mình; người dân ăn Tết ngay sau vụ lúa, vào khoảng tháng 12 âm lịch, khi gạo Radư đã đầy bồ. Lễ hội này được đồng bào gọi là lễ cơm mới/ lễ Tét/ lễ Aza. Đây là nghi lễ lớn nhất năm, mang ý nghĩa thiêng liêng như Tết Nguyên đán của người Kinh. Trong lễ này, người Tà Ôi cúng tạ ơn các vị thần linh, đặc biệt là nữ thần Tro (thần Lúa). Trong tâm thức của đồng bào, nữ thần này ngự ở trong cây lúa, bông lúa và hạt lúa, chiếm một vị trí rất quan trọng trong đời sống của cư dân. Bởi vì hoạt động sản xuất của người Tà Ôi là trồng lúa rẫy, nguồn thu lương thực chủ yếu trong năm. Lúa được xem là của quý và nữ thần Lúa được xem là phúc thần.

Lễ cúng Aza là lễ hội chung của toàn bản, thường kéo dài đến 3 ngày. Người Tà Ôi luôn chuẩn bị cho mình một cái Tết thơm mát và đậm đà bản sắc văn hóa. Ở mỗi gia đình đều chuẩn bị đủ lương thực, thực phẩm để đón năm mới. Trước đó một tháng, thanh niên Tà Ôi thường đi rừng hái vỏ cây chuẩn về làm rượu đoác, rượu mĩa, rượu mảy. Họ bẫy chim, đặt bẫy thú vật, đem về thì các mẹ, các chị làm thịt, sau đó ướp muối cùng gia vị, bỏ thịt vào ống lồ ô rồi nướng chín, gác lên bếp để dành. Cá bắt được dưới ao, hồ, sông, suối, cũng được làm sạch treo trên giàn bếp cho khô để dành cho những ngày Tết.

Lễ Aza được tổ chức cúng ở rẫy và cúng ở bản, trong gia đình. Lễ cúng ở rẫy nhằm xin việc gặt hái và cầu cho mùa màng bội thu. Trước khi cúng, chủ nhà chọn trước một ngày nào đó miễn là thuận lợi và đặc biệt là ngày lành hoặc trước khi tuốt lúa 2 - 3 ngày. Chủ nhà dựng đàn cúng. Đó là một cái vòm kết bằng 4 hoặc 5 khóm lúa ở chân rẫy gồm 2 hoặc 3 hàng lúa có gié lúa nhiều bông nhất chạy từ chân rẫy đến đỉnh rẫy. Lễ vật là thịt lợn, thịt dê hoặc thịt bò, thịt gà, rượu ngon, cơm nếp thơm và đồ trang sức của phụ nữ (vòng tai và hoa tai bằng bạc, mã não). Mọi lễ vật được bày trên đàn và quan trọng hơn là tấm váy dzeng. Khi đã bày biện xong, người chủ lễ (là người nữ đứng đầu gia đình) tuốt những gié lúa đầu tiên trên rẫy mở đầu cho một thời kỳ thu hoạch và họ bắt đầu tuốt từ chân rẫy lên đến đỉnh rẫy.

Tiếp đến lễ Aza được tổ chức cúng ở làng và từng gia đình. Trong dịp này, các món ăn truyền thống của đồng bào không thể thiếu được trong mỗi dịp Aza, như cơm lam, bánh đôn (bánh beng) và cá hoặc thịt nướng ống. Những gia đình khá giả, có nhiều người thì làm thêm món bánh dày kèm với những vỏ rượu cần chiêng, trống, khèn, abecl... và nhiều làn điệu dân ca, như làn điệu caloi, chachap... Trong không khí vui tươi họ cùng cất lên những lời ca, tiếng hát động viên, khích lệ nhau vượt qua mọi khó khăn, thử thách, kỳ vọng trong một năm mới ai cũng gặp nhiều may mắn, đặc biệt bản làng luôn no ấm, nhà nhà thóc đầy kho.

3.2. Người Bru-Vân Kiều

Người Bru-Vân Kiều trước đây chỉ biết đến Tết mừng lúa mới vào tháng 11 và tháng 12 âm lịch hằng năm. Sau khi thu hoạch mùa màng (từ tháng 11 âm lịch), đồng bào gác lại mọi việc, dọn dẹp nhà cửa gọn gàng, vệ sinh khuôn viên bản làng sạch đẹp để chuẩn bị tổ chức lễ cúng thần lúa, tạ ơn Yang. Theo tập quán, lễ cúng lúa mới/ lễ Tết được tổ chức quy mô làng, diễn ra trong 3 ngày. Đây là dịp tôn vinh bà chủ hạt lúa tức là thần lúa đã ban cho con người có gạo ăn hằng ngày, thể hiện sự hiếu thuận, là trách nhiệm của mọi gia đình với bà chủ lúa. Tuy chủ yếu cúng thần lúa nhưng nghi lễ trong dịp này hơn 15 vị thần khác cũng được gọi mời. Cứ mỗi vị thần được cúng 1 con gà, 2 ống xôi nướng, 2 ống cá hoặc thịt nướng và cúng chung một con lợn.

3.3. Người Cotu

Người Cotu, khi công việc nương rẫy tạm xong, ngô thóc đã được phơi khô cất vào nhà kho, đồng bào bắt đầu tổ chức ăn Tết Pro-giê-râm vào tháng 11-12 âm lịch. Đây là lễ lớn nhất trong năm, là dịp để mọi người, mọi nhà gác lại những công việc thường ngày để sum họp, quây quần, đầm ấm bên nhau và tổng kết một năm làm ăn để cầu mong mọi điều tốt đẹp đến với gia đình và bản làng.

Cũng như các dân tộc khác, để có một cái Tết trọn vẹn, ngay từ giữa tháng 11 âm lịch, các gia đình đồng bào Cotu đã bắt đầu trang trí, sửa lại nhà cửa, dán tranh, lau chùi đồ vật, bên ngoài thì nhổ cỏ, dọn dẹp cây cối cho quang đãng, quét đường làng ngõ xóm cho sạch sẽ, đàng hoàng. Các loại cúng nỏ, giáo, mác, thanh la, trống, chiêng được lau chùi cẩn thận. Ở nhà Gươl người ta dựng cột đâm trâu bằng cây gạo trạm trổ, sơn vẽ đẹp mắt. Trong dịp lễ cúng cơm mới/ lễ Tết (thời gian cụ thể do làng ấn định trong nửa cuối tháng 11-12 âm lịch), các lễ vật và lễ nghi cúng tế truyền thống được diễn ra. Theo đó, nhiều sinh hoạt văn hóa được tổ chức tại nhà Gươl, như kể chuyện cổ tích, nhảy múa, hát dân ca. Con gái được dịp trao đổi tâm tình và rủ nhau chơi xuân kéo dài cả tháng. Vào dịp lễ Tết, đồng bào nấu cơm hoặc đồ xôi, thịt gà, cá, thịt chuột, đưa lên đình để già làng, các đại diện gia đình cúng xin thần linh ban cho một năm mới được mùa, khỏe mạnh...

3.4. Người Chứt

Người Chứt là một dân tộc rất ít người sống ở miền núi bắc Quảng Bình và ở huyện Hương Khê, Hà Tĩnh, lễ Tết theo phong tục là lễ Lấp Lỗ thường được tổ chức tại bia rừng, gần bản vào ngày mùng 7 tháng 7 âm lịch, với những nghi thức cúng tế trang trọng. Chủ lễ là già làng với mâm lễ vật gồm gà, xôi, rượu và cá suối...

4. Xu hướng và giải pháp về việc tổ chức lễ Tết cổ truyền cho đồng bào các dân tộc thiểu số ở Trung Trung Bộ

Trong những năm gần đây tổ chức lễ Tết của đồng bào dân tộc thiểu số Trung Trung Bộ được diễn ra theo các xu hướng sau đây:

- Xu hướng phổ biến nhất là tổ chức lễ Tết theo người Kinh, hòa với niềm vui chung, cùng kết hợp với dịp nghỉ lễ Tết theo âm lịch. Theo đó, các lễ nghi và lễ vật theo phong tục của đồng bào các dân tộc thiểu số được tổ chức cùng dịp Tết Nguyên đán của cả nước.

- Xu hướng kết hợp giữa tổ chức Tết theo lịch âm cùng với cả nước và tổ chức lễ Tết theo phong tục của dân tộc mình (lễ cơm mới) với thời gian khoảng tháng 12, tháng 1 âm lịch tùy theo từng bản làng, nhưng ở quy mô nhỏ trong phạm vi gia đình, không/ ít tổ chức quy mô bản làng.

- Lễ Tết theo phong tục của đồng bào (lễ cơm mới) được nhập với ngày hội đại đoàn kết theo quy mô từng bản/ làng và lễ Tết truyền thống theo người Kinh và cả nước.

- Xu hướng lãng quên ngày Tết theo phong tục truyền thống.

Thực tế hiện nay ở vùng đồng bào các dân tộc thiểu số ở Trung Trung Bộ việc tổ chức lễ Tết đã được diễn ra như sau:

+ Dân tộc Chứt có xu hướng lãng quên ngày Tết phong tục. Theo đó, các nhóm thuộc dân tộc Chứt đã từ lâu không còn tổ chức lễ cơm mới/ lễ Tết theo

phong tục, do nhóm Sách bị sống hòa vào nhóm người Việt/ Nguồn nên đã bị văn hóa Việt đồng hóa. Các nhóm người khác như Mày, Ruc, A Rem, Mã Liêng cũng theo đó chỉ còn giữ lại lễ Láp Lỗ ở quy mô đơn giản nhất của từng làng, còn lại lễ Tết được tổ chức như người Kinh.

+ Dân tộc Tà Ôi lễ Aza/ lễ cơm mới/ lễ Tết theo phong tục hiện nay còn được đồng bào bảo lưu khá đậm nét với những món ăn, trang phục, lễ nghi nhưng quy mô cũng chủ yếu ở mức độ từng gia đình dòng tộc, ít tổ chức lễ cơm mới ở quy mô bản làng.

+ Dân tộc Bru-Văn Kiêu chủ yếu tổ chức lễ truyền thống: Lễ cơm mới cũng được tiến hành ở quy mô từng gia đình nhưng ở mức độ đơn giản hơn, còn lễ Tết được tổ chức với quy mô lớn như người Kinh với cả nước.

+ Dân tộc Cơ Tu ở Nam Đông trong những năm gần đây lễ cơm mới được diễn ra gọn nhẹ trong quy mô từng gia đình và tổ chức lễ Tết theo người Kinh cũng cả nước.

Tóm lại, văn hóa đầu ầu của một cộng đồng dân cư chính cộng đồng đó mới có quyền lựa chọn bảo tồn và biến đổi các giá trị văn hóa của dân tộc mình. Trong quá trình tồn tại và phát triển, văn hóa luôn chịu sự chi phối của quy luật thích ứng và thích nghi. Thích ứng với một trình độ phát triển nhất định và thích nghi với môi trường sống của mình. Vì vậy, các giá trị văn hóa không phải là yếu tố bất biến; cũng với sự phát triển của xã hội và sự biến đổi của môi trường sống, văn hóa tự mình phải biến đổi để thích ứng và thích nghi với trình độ phát triển xã hội và với môi trường sống mới.

Vì vậy, không nên gò ép, yêu cầu người dân phải tổ chức lễ Tết theo cách này hay cách khác mà chính tự thân cộng đồng đó lựa chọn hoặc là theo lễ Tết của người Kinh cũng với cả nước, hoặc tổ chức kết hợp cả hai lễ Tết song song: lễ Tết với người Kinh và lễ Tết theo phong tục của dân tộc mình. Tự chúng ta có 4 trường hợp tổ chức lễ Tết ở đồng bào các dân tộc thiểu số Trung Trung bộ sau đây:

- Làng quên lễ Tết theo phong tục, thay vào đó là tổ chức lễ Tết cùng với người Kinh, nhưng lễ vật, lễ nghi, trang phục được giữ lại theo lễ Tết phong tục.

- Cùng tồn tại song song cả hai lễ Tết: Tổ chức lễ Tết theo phong tục và tổ chức lễ Tết theo người Kinh.

- Tổ chức lễ Tết theo người Kinh còn lễ Tết theo phong tục gọn nhẹ ở quy mô từng gia đình.

- Chỉ tổ chức lễ Tết theo phong tục, không tổ chức lễ Tết theo người Kinh.

Theo tôi với xu thế phát triển nên chọn phương án tổ chức lễ Tết cùng với người Kinh cả nước, còn lễ Tết theo phong tục được tổ chức gọn nhẹ theo quy mô gia đình; vì rằng lễ Tết Nguyên đán đã trở thành ngày hội, niềm tự hào chung của cả dân tộc Việt Nam và chính các dân tộc thiểu số cả nước từ lâu đã

chọn cho mình tổ chức lễ Tết chung với người Kinh. Hơn nữa thời gian tổ chức 2 lễ Tết: Lễ Tết theo phong tục và lễ Tết Nguyên đán rất gần nhau chỉ trong 1 đến 2 tháng. Vì vậy, việc tổ chức quy mô lớn cả lễ Tết theo phong tục và lễ Tết Nguyên đán có thể ảnh hưởng đến thời gian, công sức và tiền bạc của đồng bào.

Rõ ràng, lễ Tết là một di sản văn hóa lớn mang nhiều giá trị đặc trưng của không chỉ từng dân tộc tộc người mà cả dân tộc quốc gia/ Việt Nam nên việc bảo tồn và phát huy các giá trị của lễ Tết là việc cần thiết. Chọn lựa một hình thức tổ chức lễ Tết như thế nào vừa trang nghiêm đúng phong tục, vừa tiết kiệm, gọn nhẹ đáp ứng nhu cầu của xã hội là điều cần thiết, nhưng cần thiết trước hết là phải theo xu thế của thời đại và nguyện vọng của người dân. □

N.V.M

TÓM TẮT

Trong những năm gần đây, việc tổ chức lễ Tết cổ truyền ở đồng bào các dân tộc thiểu số vùng Trung Trung Bộ nói riêng và nước ta nói chung đang diễn ra nhiều ý kiến trái chiều, như bỏ lễ Tết theo phong tục các dân tộc để tổ chức cùng Tết Nguyên đán với người Kinh và cả nước, hay tổ chức cả lễ Tết theo phong tục và Tết Nguyên đán, thậm chí có ý kiến cho rằng, nên khuyến khích tổ chức Tết theo phong tục để giữ gìn bản sắc văn hóa cho các dân tộc thiểu số... Bài viết này góp thêm ý kiến về việc tổ chức lễ Tết cổ truyền cho đồng bào các dân tộc thiểu số ở Trung Trung Bộ như thế nào để phù hợp với nguyện vọng của người dân và với xu thế phát triển xã hội ở nước ta hiện nay.

SUMMARY

THE ORGANIZATION OF TRADITIONAL TET HOLIDAYS OF THE ETHNIC PEOPLE IN THE MID-CENTRAL REGION: PRESENT CONDITION AND PROPOSED MATTERS

In recent years, the organization of traditional Tet holidays of ethnic people in the mid-Central region in particular and in the whole country in general has received many different opinions, such as erasing the traditional Tet in the custom of the ethnic people to celebrate the lunar New Year festival together with the Kinh people in the whole country, or maintain customary Tet holidays of the ethnic people and the lunar New Year holidays, or even encourage the ethnic people to hold their customary Tet holidays to preserve their cultural identity, etc. This article proposes more ideas on how to organize the traditional Tet festival for the ethnic people in the mid-Central region to match their aspiration and the current social development trend in our country.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Dân tộc tỉnh Quảng Bình (2011), *Sổ tay công tác dân tộc*, Ban Dân tộc tỉnh Quảng Bình Xb, Đồng Hới.
2. Nguyễn Văn Mạnh (1996), *Người Chứt ở Việt Nam*, Nxb Thuận Hóa, Huế.
3. Nguyễn Văn Mạnh (chủ biên) (2002), *Luật tục của người Tà Ôi, Cống, Bru-Vân Kiều ở Quảng Trị, Thừa Thiên Huế*, Nxb Thuận Hóa, Huế.